

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**Số: 959 /QĐ-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quảng Trị, ngày 11 tháng 5 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc**  
**phạm vi quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 04/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 của Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc;

Xét đề nghị của Ban Dân tộc (*Tờ trình số 188/TTr-BDT ngày 26/4/2018*) và Chánh Văn phòng UBND tỉnh (*Tờ trình số 202/TTr-VP ngày 04/5/2018*),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2987/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện Hướng Hóa, Đakrông, Gio Linh, Vĩnh Linh, Cam Lộ; Chủ tịch UBND các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc các huyện Hướng Hóa, Đakrông, Gio Linh, Vĩnh Linh, Cam Lộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

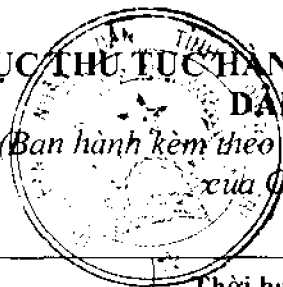
**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Trung tâm tin học tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, NC.

**CHỦ TỊCH**  
  
**Nguyễn Đức Chính**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BAN  
DÂN TỘC TỈNH QUẢNG TRỊ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 11/5/2018  
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)*



| STT | Tên TTHC                                                              | Thời hạn giải quyết                       | Địa điểm thực hiện               | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                            |
|-----|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.  | Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số             | 05 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) | Bộ phận Một cửa Ban Dân tộc tỉnh | Không       | Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số |
| 2.  | Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số | 05 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) | Bộ phận Một cửa Ban Dân tộc tỉnh | Không       | Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số |